

Bản án số: 576/2017/HS-PT

Ngày: 07-11-2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Văn Khoa

*Các Thẩm phán:* Ông Huỳnh Công Lý

Ông Lê Hoàng Tấn

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Thái Lê Quỳnh, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Hồng Đào, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2017 tại Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2017/TLPT-HS ngày 24 tháng 01 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Thị Ph. Do có kháng cáo của những người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2016/HS-ST ngày 14 tháng 12 năm 2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

***- Bị cáo bị kháng cáo:***

Họ và tên: Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1973 tại Tây Ninh; nơi đăng ký cư trú: ấp PT, xã PV, huyện CT, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tấn Th và bà Nguyễn Thị Ch; có chồng là Bùi Văn Th1 và 02 người con, con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 2002; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt tạm giam ngày 10/10/2016 (có mặt tại phiên tòa).

***- Những người bị hại có kháng cáo:***

1/ Nguyễn Thị Â, sinh năm 1963; nơi đăng ký cư trú: khu phố 1, thị trấn CT, huyện CT, tỉnh Tây Ninh (có đơn xin vắng mặt).

2/ Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1972; nơi đăng ký cư trú: ấp PH, xã PV, huyện CT, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

3/ Đỗ Thị G, sinh năm 1973; nơi đăng ký cư trú: ấp PH, xã PV, huyện CT, tỉnh Tây Ninh (ủy quyền cho bà Đỗ Thị H, sinh năm 1962; nơi đăng ký cư trú: ấp CD, xã ĐK, huyện CT, tỉnh Tây Ninh – có mặt).

4/ Vũ Thị G1, sinh năm 1962; nơi đăng ký cư trú: ấp PH, xã PV, huyện CT, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

5/ Phạm Thị Mỹ H1, sinh năm 1971; nơi đăng ký cư trú: ấp PH, xã PV, huyện CT, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

6/ Phan Văn L, sinh năm 1965; nơi đăng ký cư trú: ấp PL, xã PV, huyện CT, tỉnh Tây Ninh (có đơn xin vắng mặt).

7/ Cao Thị Hoài L1, sinh năm 1964; nơi đăng ký cư trú: ấp PL, xã PV, huyện CT, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

8/ Tiêu L2, sinh năm 1954; nơi đăng ký cư trú: ấp PH, xã PV, huyện CT, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

9/ Trần Văn M, sinh năm 1983; nơi đăng ký cư trú: ấp PT, xã PV, huyện CT, tỉnh Tây Ninh (ủy quyền cho bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1984; nơi đăng ký cư trú: cùng địa chỉ - có mặt).

10/ Lê Thị Nh, sinh năm 1957; nơi đăng ký cư trú: ấp PL, xã PV, huyện CT, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

11/ Nguyễn Thị Ngọc N, sinh năm 1957; nơi đăng ký cư trú: ấp PL, xã PV, huyện CT, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

12/ Nguyễn Thị Thúy Ph1, sinh năm 1984; nơi đăng ký cư trú: ấp TH, xã ĐK, huyện CT, tỉnh Tây Ninh (ủy quyền cho bà Phạm Thị Thúy L3; nơi đăng ký cư trú: cùng địa chỉ - có mặt).

13/ Hà Thị Thu T, sinh năm 1975; nơi đăng ký cư trú: ấp PL, xã PV, huyện CT, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

14/ Phan Thị Th2, sinh năm 1983; nơi đăng ký cư trú: ấp PL, xã PV, huyện CT, tỉnh Tây Ninh (ủy quyền cho ông Nguyễn Văn C; nơi đăng ký cư trú: cùng địa chỉ - có đơn xin vắng mặt).

15/ Nguyễn Thị Thanh V, sinh năm 1962; nơi đăng ký cư trú: ấp PL, xã PV, huyện CT, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

16/ Nguyễn Thị X, sinh năm 1959; nơi đăng ký cư trú: ấp PH, xã PV, huyện CT, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

17/ Nguyễn Thị Y, sinh năm 1984; nơi đăng ký cư trú: ấp BL, xã TB, huyện CT, tỉnh Tây Ninh (có đơn xin vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ năm 2006, Nguyễn Thị Ph bắt đầu làm chủ hội và tổ chức nhiều dây hội cho hội viên tham gia góp hội. Đến năm 2013, lợi dụng việc hội viên tin tưởng, không đến tham gia các kỳ mở hội nên Ph bắt đầu lấy tên của các hội viên tham gia trong dây hội để lĩnh hội nhưng không cho hội viên biết, sau đó,

Ph tiếp tục mở thêm nhiều dây hội cho các hội viên tham gia góp hội và lấy tên những hội viên tham gia góp hội trong dây hội mới để lĩnh hội. Ngoài ra, Ph còn lấy tên các hội viên trong các dây hội để bán không nhiều phần hội cho một số hội viên khác. Đến ngày 26/5/2016, Ph tuyên bố vỡ hội.

Tại thời điểm vỡ hội, có 13 dây hội mà Phượng đã có hành vi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tiền góp hội của các hội viên, cụ thể:

Dây 1: Hội 10.000.000 đồng/tháng, mở ngày 06/7/2013 (âm lịch):

Dây hội này có 24 phần hội, Ph tham gia 01 phần. Ph đã tự ý lấy 06 phần hội của các hội viên gồm: Trần Thị Thanh Th3 (Thảo) 01 phần, Đặng Thị Thúy Hoa (Thúy Linh) 01 phần, Nguyễn Thị Ngọc Diễm (Diễm) 02 phần, Đỗ Thị H (Kim 3) 01 phần, Trần Thị Ngọc (Ngọc) 01 phần để chiếm đoạt tiền lĩnh hội trong các mở hội 2, 3, 4, 5, 8, 12. Trong quá trình duy trì dây hội, Ph đã đăng trả cho các hội viên bị lấy tên khi họ có nhu cầu lĩnh hội. Sau khi dây hội mãn, còn 02 phần hội của 02 hội viên khác là Vũ Thị G1 (5 Hồng) và Trần Thị Thanh Quyền (Thủy) chưa được lĩnh hội. Tổng số tiền mà 02 hội viên này góp hội trong 06 kỳ mở hội đã bị Ph chiếm đoạt là 88.900.000 đồng (có bảng thống kê kèm theo).

Dây 2: Hội 5.000.000 đồng/tháng, mở ngày 06/7/2013 (âm lịch):

Dây hội này có 24 phần hội, Ph tham gia 01 phần. Ph đã tự ý lấy 08 phần hội của các hội viên gồm: Lê Văn Sơn (Sơn) 01 phần, Phạm Văn Sang (Sang) 01 phần, Nguyễn Thị Ngọc N (Mợ 2 Tam) 01 phần, Trần Thị Kiệt (Lợm) 01 phần, Nguyễn Thị Nhung (Dũng C) 01 phần, Huỳnh Phùng Vĩnh (Hồng Vĩnh) 01 phần, Trần Thị Ngọc (Ngọc) 01 phần, Cao Thị Hoài L1 (6 Lan) 01 phần để chiếm đoạt tiền lĩnh hội trong các kỳ mở hội 1, 3, 4, 8, 11, 12, 13, 15. Trong quá trình duy trì dây hội, Ph đã đăng trả cho các hội viên bị lấy tên khi họ có nhu cầu lĩnh hội. Sau khi dây hội mãn, còn 02 phần hội của 02 hội viên khác là Vũ Thị G1 (5 Hồng) và Nguyễn Xuân V1 (Xuân Vinh) chưa được lĩnh hội. Tổng số tiền mà 02 hội viên này góp hội trong 08 kỳ mở hội bị Ph chiếm đoạt là 61.700.000 đồng.

Ngoài ra, Ph còn bán không cho: Trần Thị Thanh Quyền 01 phần hội với số tiền là 85.800.000 đồng; Cao Thị Hoài L1 01 phần hội với số tiền 84.400.000 đồng. Các phần hội này chưa được lĩnh hội.

Trong dây hội này Ph chiếm đoạt tổng số tiền là 231.900.000 đồng (có bảng thống kê kèm theo).

Dây 3: Hội 3.000.000 đồng/tháng, mở ngày 06/7/2013 (âm lịch):

Dây hội này có 24 phần hội, Ph tham gia 01 phần. Ph đã tự ý lấy 09 phần hội của các hội viên gồm: Nguyễn Thị Thanh Tiên (Thị) 01 phần, Nguyễn Thị Thủy (Cương) 01 phần, Phạm Thị Chỉ (3 Cận) 01 phần, Nguyễn Thị Ngọc Hạnh (Hạnh Quý) 01 phần, Phan Văn L (8 U) 01 phần, Nguyễn Thị Thu Hà (Hà thợ may) 01 phần, Nguyễn Thị Ngọc N (Mợ 2 Tam) 01 phần, Cao Thị Hoài L1 (6 Lan) 01 phần, Trần Thị Ngọc (Ngọc) 01 phần để chiếm đoạt tiền lĩnh hội trong

các kỳ mở hội 4, 7, 9, 10, 12, 13, 14, 15. Trong quá trình duy trì dây hội, Ph đã đăng trả cho 07 hội viên bị lấy tên khi họ có nhu cầu lĩnh hội. Sau khi dây hội mãn, còn 02 phần hội của 02 hội viên đã bị lấy tên là Phan Văn L (8 U) và Cao Thị Hoài L1 (6 Lan), 01 phần hội của hội viên khác là Vũ Thị G1 (5 Hồng) chưa được lĩnh. Tổng số tiền mà 03 hội viên này góp hội trong 09 kỳ mở hội bị Ph chiếm đoạt là 62.490.000 đồng.

Ngoài ra, Ph còn bán không cho: Trần Thị Ngọc 01 phần hội với số tiền là 51.600.000 đồng. Phần hội này chưa được lĩnh.

Trong dây hội này Ph đã chiếm đoạt tổng số tiền là 114.090.000 đồng (có bảng thống kê kèm theo).

Dây 4: Hội 5.000.000 đồng/tháng, mở ngày 20/9/2013 (âm lịch):

Dây hội này có 21 phần hội, Ph tham gia 01 phần. Ph đã tự ý lấy 05 phần hội của các hội viên gồm: Trần Văn M (Mùa) 01 phần, Trần Thị Thanh Quyền (Thủy) 01 phần, Hà Thị Thu T (Chị Tài) 01 phần, Nguyễn Thị Ngọc B1 (Bích) 01 phần, Nguyễn Thị Nhung (Thiểm Dũng) 01 phần để chiếm đoạt tiền lĩnh hội trong các kỳ mở hội 1, 3, 8, 10, 12. Trong quá trình duy trì dây hội, Ph đã đăng trả cho 05 hội viên bị lấy tên khi họ có nhu cầu lĩnh hội. Sau khi dây hội mãn, còn 01 phần hội của 01 hội viên bị lấy tên là Hà Thị Thu T (Chị Tài) chưa được lĩnh hội. Số tiền hội viên này góp hội trong 05 kỳ mở hội bị Ph chiếm đoạt là 19.750.000 đồng (có bảng thống kê kèm theo).

Dây 5: Hội 3.000.000 đồng/tháng, mở ngày 10/10/2013 (âm lịch):

Dây hội này có 21 phần hội, Ph tham gia 01 phần. Ph đã tự ý lấy 10 phần hội của các hội viên gồm: Trần Ngọc Đức (Cô Hà) 01 phần, Lê Thị M1 (Bà 4 Vinh) 01 phần, Lê Thị Nh (Nhung Bính) 01 phần, Trần Văn M (Mùa) 01 phần, Nguyễn Thị X (Dì 4 Xuân) 01 phần, Lê Hoàng Phong (Phong SG) 01 phần, Đỗ Thị G (Gấm) 01 phần, Cao Thị Hoài L1 (6 Lan) 01 phần, Vũ Thị G1 (5 Hồng) 01 phần, Trần Thị Ngọc (Ngọc) 01 phần để chiếm đoạt tiền lĩnh hội trong các kỳ mở hội 2, 3, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 15, 17. Trong quá trình duy trì dây hội, Ph đã đăng trả cho 07 hội viên bị lấy tên khi họ có nhu cầu lĩnh hội. Sau khi dây hội mãn, còn 03 phần hội của 03 hội viên bị lấy tên là Vũ Thị G1 (5 Hồng), Lê Thị Nh (Nhung Bính) và Lê Thị M1 (bà 4 Vinh); 02 phần hội của 02 hội viên khác là Đỗ Thị H (Kim 3) và Nguyễn Thị Thanh V (Vân Giới) chưa được lĩnh hội. Tổng số tiền 05 hội viên này góp hội trong 10 kỳ mở hội bị Ph chiếm đoạt là 117.400.000 đồng (có bảng thống kê kèm theo).

Dây 6: Hội 10.000.000 đồng/tháng, mở ngày 15/10/2013 (âm lịch):

Dây hội này có 22 phần hội, Ph tham gia 01 phần. Ph đã tự ý lấy 07 phần hội của các hội viên gồm: Nguyễn Thị Á (Thiểm Trướng) 02 phần, Lê Thị Ánh Nguyệt (Nguyệt) 01 phần, Nguyễn Thị Thu (Thu Bé 6) 01 phần, Bung Văn Mây (Xuyến Mây) 01 phần, Trần Thị Ngọc (Ngọc) 01 phần, Đỗ Thị H (Kim 3) 01 phần để chiếm đoạt tiền lĩnh hội trong các kỳ mở hội 1, 2, 4, 6, 7, 9, 15. Trong quá trình duy trì dây hội, Ph đã đăng trả cho 06 phần hội của 05 hội viên bị lấy

tên khi họ có nhu cầu lĩnh hội. Sau khi dây hội mãn, còn 01 phần hội của 01 hội viên bị lấy tên là Trần Thị Ngọc (Ngọc); 02 phần hội của 02 hội viên khác là Vũ Thị G1 (5 Hồng) và Trần Thị Thanh Quyền (Thủy) chưa được lĩnh hội. Tổng số tiền 03 hội viên này góp hội trong 07 kỳ mở hội đã bị Ph chiếm đoạt là 164.700.000 đồng (có bảng thống kê kèm theo).

Dây 7: Hội 5.000.000 đồng/tháng mở ngày 15/10/2013 (âm lịch):

Dây hội này có 21 phần hội, Ph tham gia 02 phần. Ph đã tự ý lấy 08 phần hội của các hội viên gồm: Phạm Ngọc Thuận (6 Thọ) 02 phần, Nguyễn Thị Thanh Hoa (Lùn Đệ) 01 phần, Đỗ Thị H (Kim 3) 02 phần, Nguyễn Thị Thu Hà (Hà thợ may) 01 phần, Phùng Thị Mum (chị 9) 01 phần, Lê Văn Sơn (Sín) 01 phần để chiếm đoạt tiền lĩnh hội trong các kỳ mở hội 1, 2, 3, 5, 6, 8, 10, 14. Trong quá trình duy trì dây hội, Ph đã đăng trả cho các hội viên bị lấy tên khi họ có nhu cầu lĩnh hội. Sau khi mãn dây hội, còn 02 phần hội của 02 hội viên khác là Đoàn Văn D (Dũng Hương) và Vũ Thị G1 (5 Hồng) chưa được lĩnh hội. Tổng số tiền 02 hội viên này góp hội trong 08 kỳ mở hội đã bị Ph chiếm đoạt là 61.600.000 đồng .

Ngoài ra, Ph còn bán khống cho Vũ Thị G1 (5 Hồng) 01 phần hội với số tiền là 79.400.000 đồng; Cao Thị Hoài L1 02 phần hội với số tiền 77.200.000 và 91.100.000 đồng. Các phần hội này chưa được lĩnh.

Trong dây hội này Ph đã chiếm đoạt tổng số tiền là 309.300.000 đồng (có bảng thống kê kèm theo).

Dây 8: Hội 5.000.000 đồng/tháng mở ngày 02/02/2014 (âm lịch):

Dây hội này có 22 phần hội, Ph tham gia 01 phần. Ph đã tự ý lấy 06 phần hội của các hội viên gồm: Lê Văn Sơn (Sín) 01 phần, Nguyễn Thị Mai (Chị Toàn) 01 phần, Lê Thị Mỹ Nương (4 Nương) 01 phần, Thái Thị Bé Minh (Cu Anh) 01 phần, Trần Hoàng Thắm (Thắm) 01 phần, Nguyễn Thị Thu Hà (Hà thợ may) 01 phần để chiếm đoạt tiền lĩnh hội trong các kỳ mở hội 1, 2, 3, 5, 9, 12. Đến thời điểm vỡ hội tại kỳ thứ 17 còn 11 phần hội của 10 hội viên là Vũ Thị G1, Trần Thị Thanh Quyền, Cao Thị Hoài L1, Tiêu L2, Phạm Thị Mỹ H1, Nguyễn Thị Ngọc N, Trần Thị Ngọc, Đỗ Thị H, Trần Hoàng Thắm, Nguyễn Thị Thu Hà chưa được lĩnh hội. Tổng số tiền Ph chiếm đoạt của 11 phần hội trong 06 kỳ mở hội là 434.240.000 đồng.

Ngoài ra, Ph bán khống cho Trần Thị Ngọc 01 phần hội kỳ 2 với số tiền 81.750.000; Cao Thị Hoài L1 02 phần với số tiền 85.900.000 đồng và 78.300.000 đồng. Các phần hội này chưa được lĩnh.

Trong dây hội này Ph đã chiếm đoạt tổng số tiền là 680.190.000 đồng (có bảng thống kê kèm theo).

Dây 9: Hội 5.000.000 đồng/tháng, mở ngày 10/8/2014 (âm lịch):

Dây hội này có 24 phần hội, Ph tham gia 01 phần. Ph đã tự ý lấy 05 phần hội của các hội viên gồm: Trần Văn Sỹ (9 CX) 01 phần, Nguyễn Thị Thanh Hoa

(Lùn Đệ) 01 phần, Thi Thị Thúy Liễu (Anh 3) 01 phần, Trần Hoàng Thắm (Thắm) 01 phần, Nguyễn Thị Nhung (Thiểm Dững) 01 phần để chiếm đoạt tiền lĩnh hội trong các kỳ mở hội 1, 2, 3, 7, 11. Đến thời điểm vỡ hội tại kỳ thứ 11 còn 17 phần hội của 16 hội viên là Đỗ Thị H, Trần Thị Ngọc, Cao Thị Hoài L1, Tiêu L2, Mã Thanh Đào, Châu Văn Cư, Nguyễn Thị H3, Trần Thị Thanh Quyền, Nguyễn Thị X, Võ Thị Ngọc B2, Đỗ Thị G, Nguyễn Ngọc Thêm, Trần Văn Sỹ, Thi Thị Thúy Liễu, Trần Hoàng Thắm, Nguyễn Thị Nhung chưa được lĩnh hội. Tổng số tiền Ph chiếm đoạt của 17 phần hội trong 05 kỳ mở hội là 396.600.000 đồng.

Ph đã bán không cho: Đỗ Thị H (Dì 3) 02 phần với số tiền 88.000.000 đồng và 95.500.000 đồng; Trần Thị Ngọc 01 phần với số tiền 90.500.000 đồng; Cao Thị Hoài L1 (mợ 6 Lan) 04 phần hội với số tiền 86.800.000 đồng, 86.950.000 đồng, 88.000.000 đồng và 86.650.000 đồng; Trần Thị Thanh Quyền (Thủy) 02 phần hội với số tiền 88.000.000 đồng và 86.650.000 đồng; Đỗ Thị G (Gấm) 01 phần hội với số tiền 89.200.000 đồng; Lâm Thị Thùy Linh (Minh Tiến) 01 phần hội với số tiền 86.650.000 đồng. Các phần hội này chưa được lĩnh.

Trong dây hội này Ph đã chiếm đoạt tổng số tiền là 1.369.500.000 đồng (có bảng thống kê kèm theo).

Dây 10: Hội 3.000.000 đồng/tháng, mở ngày 10/8/2014 (âm lịch):

Dây hội này có 24 phần hội, Ph tham gia 01 phần. Ph đã tự ý lấy 02 phần hội của 02 hội viên Lê Thị Lơ (mợ 7) và Nguyễn Thị Thu Hà (Hà thợ may) để chiếm đoạt tiền lĩnh hội trong các kỳ mở hội 3, 7. Đến thời điểm vỡ hội tại kỳ thứ 11, còn 15 phần hội của 14 hội viên là Đỗ Thị H, Trần Thị Ngọc, Bùi Anh Tuấn, Nguyễn Thị Chính, Nguyễn Thị Kim Luông, Nguyễn Ngọc Thêm, Nguyễn Thị X, Nguyễn Thị Đ, Phạm Thị Mỹ H1, Nguyễn Thị Thu H2, Cao Thị Hoài L1, Đặng Thị Thúy Hoa, Lê Thị Lơ, Nguyễn Thị Thu Hà chưa lĩnh hội. Tổng số tiền Ph đã chiếm đoạt của 15 phần hội trong 02 kỳ mở hội là 99.150.000 đồng.

Ph đã bán không cho: Trần Thị Ngọc (Ngọc) 01 phần hội với số tiền 53.200.000 đồng; Phạm Thị Mỹ H1 (Chị Nô) 01 phần hội với số tiền 54.000.000 đồng; Cao Thị Hoài L1 (6 Lan) 02 phần hội với số tiền là 52.800.000 đồng và 53.200.000 đồng; Lâm Thị Thùy Linh (Minh Tiến) 01 phần hội với số tiền 53.700.000 đồng; Trần Thị Thanh Quyền (Thủy) 01 phần hội với số tiền 53.700.000 đồng; Nguyễn Thị Ngọc N 01 phần hội với số tiền 52.400.000 đồng. Các phần hội này chưa được lĩnh.

Trong dây hội này Ph đã chiếm đoạt tổng số tiền là 472.150.000 đồng (có bảng thống kê kèm theo).

Dây 11: Hội 10.000.000 đồng/tháng mở ngày 25/10/2014 (âm lịch)-dây 1:

Dây hội này có 24 phần hội, Ph tham gia 01 phần. Ph đã tự ý lấy 03 phần hội của các hội viên gồm: Mã Thanh Đào (chị Đào) 01 phần, Lê Thị Ánh

Nguyệt (Nguyệt) 01 phần, Nguyễn Thị Thúy Ph1 (Bích Phượng) 01 phần để chiếm đoạt tiền lĩnh hội trong các kỳ mở hội 1, 3, 5. Đến thời điểm vỡ hội tại kỳ thứ 7 còn 20 phần hội của 19 hội viên là Nguyễn Thị Ch, Đỗ Thị H, Trần Thị Ngọc, Trần Thị Thanh Quyền, Cao Thị Hoài L1, Phan Thị Th2, Phùng Thị Mum, Phạm Thị Minh Huyền, Nguyễn Thanh T1, Nguyễn Thị Ngọc B1, Nguyễn Thị Â, Trương Thị Bích Liên, Trần Thị Ngọc Lan, Trần Thị H4, Trần Thị Thanh Th3, Vũ Thị G1, Mã Thanh Đào, Lê Thị Ánh Nguyệt, Nguyễn Thị Thúy Ph1 chưa được lĩnh hội. Tổng số tiền Ph đã chiếm đoạt của 20 phần hội trong 03 kỳ mở hội là 490.550.000 đồng.

Ph còn bán không cho: Trần Thị Ngọc (Ngọc) 01 phần hội với số tiền 166.400.000 đồng; Trần Thị Thanh Quyền (Thủy) 01 phần hội với số tiền 171.200.000 đồng; Cao Thị Hoài L1 (mợ 6 Lan) 02 phần hội với số tiền 166.400.000 đồng và 169.300.000 đồng; Lâm Thị Thùy Linh (Minh Tiến) 02 phần hội với số tiền 171.200.000 đồng và 171.200.000 đồng. Các phần hội này chưa được lĩnh.

Trong dây hội này Ph đã chiếm đoạt tổng số tiền là 1.506.250.000 đồng (có bảng thống kê kèm theo).

Dây 12: Hội 10.000.000 đồng/tháng, mở ngày 25/10/2014 (âm lịch)-dây 2:

Dây hội này có 24 phần hội, Ph tham gia 02 phần. Ph đã tự ý lấy 04 phần hội của các hội viên gồm: Nguyễn Thị Ch (4 Chiến) 01 phần, Trần Văn Sỹ (9 CX) 01 phần hội, Nguyễn Thị Y (Em Yén) 01 phần, Phạm Thị Minh Huyền (Cô Huyền) 01 phần để chiếm đoạt tiền lĩnh hội trong các kỳ mở hội 3, 4, 5, 6. Đến thời điểm vỡ hội tại kỳ thứ 7 còn 20 phần hội của 19 hội viên là Trần Văn Sỹ, Đỗ Thị H, Vũ Thị G1, Trần Thị Ngọc, Trần Thị Thanh Quyền, Lê Thị Ánh Nguyệt, Nguyễn Thị Thanh V, Nguyễn Thị Â, Tiêu L2, Võ Thị Hồng C1, Trần Thị Mai, Nguyễn Thị Nhung, Nguyễn Thị Ngọc N, Trần Thị H4, Phùng Thị Mum, Nguyễn Thị Thúy Ph1, Nguyễn Thị Ch, Nguyễn Thị Y, Phạm Thị Minh Huyền chưa được lĩnh hội. Tổng số tiền Ph đã chiếm đoạt của 20 phần hội trong 04 kỳ mở hội là 592.000.000 đồng.

Ph đã bán không cho: Trần Thị Ngọc (Ngọc) 01 phần hội với số tiền 168.800.000 đồng; Cao Thị Hoài L1 (6 Lan) 01 phần hội với số tiền 168.800.000 đồng.

Trong dây hội này Ph đã chiếm đoạt tổng số tiền là 929.600.000 đồng (có bảng thống kê kèm theo).

Dây 13: Hội 5.000.000 đồng/tháng, mở ngày 25/10/2014 (âm lịch):

Dây này có 24 phần hội, Ph tham gia 01 phần. Ph đã tự ý lấy 03 phần hội của các hội viên gồm: Đỗ Thị Hương (Mợ 2 Vũ) 01 phần, Phạm Thị Tr (Triệu) 01 phần, Trần Văn M (Mùa) 01 phần để chiếm đoạt tiền lĩnh hội trong các kỳ mở hội 3, 5, 6. Đến thời điểm vỡ hội tại kỳ thứ 7 còn 19 phần hội của 15 hội viên Đỗ Thị H, Trần Thị Ngọc, Trần Thị Thanh Quyền, Trần Văn M, Nguyễn Thị Kim Hương, Lưu Kim L4, Phạm Thị Mỹ H1, Mạch Thị Lùng, Nguyễn Thị

Thu H2, Lê Thị Kim Tuyền, Lâm Thị Thùy Linh, Nguyễn Thị Ngọc N, Vũ Thị G1, Đỗ Thị Hương, Phạm Thị Tr chưa được lĩnh hội. Tổng số tiền Ph đã chiếm đoạt của 19 phần hội trong 03 kỳ mở hội là 259.150.000 đồng.

Ph đã bán không cho: Trần Thị Ngọc (Ngọc) 01 phần với số tiền 83.200.000 đồng; Trần Thị Thanh Quyền (Thủy) 01 phần hội với số tiền 83.200.000 đồng và 83.500.000 đồng; Lâm Thị Thùy Linh (Minh Tiến) 01 phần hội với số tiền 83.200.000 đồng; Cao Thị Hoài L1 (Mợ 6 Lan) 03 phần hội với số tiền là 83.200.000 đồng, 83.040.000 đồng và 83.040.000 đồng; Nguyễn Thị Ngọc B1 (Bích Đạt) 01 phần hội với số tiền 84.400.000 đồng; Võ Thị Hồng C1 01 phần hội với số tiền 84.400.000 đồng.

Trong đây hội này Ph đã chiếm đoạt tổng số tiền là 1.010.330.000 đồng (có bảng thống kê kèm theo).

Qua 13 đây hội xác định Ph đã tự ý lấy các phần hội của hội viên để lĩnh hội, bán không các phần hội để chiếm đoạt tổng số tiền góp hội của các hội viên là 7.014.060.000 đồng.

Ngoài ra, Ph còn lập ra các đây hội 5.000.000 đồng/tháng mở ngày 20/02/2015 (âm lịch), 5.000.000 đồng/tháng mở ngày 20/4/2015 (âm lịch), 10.000.000 đồng/tháng mở ngày 06/5/2015 (âm lịch), 5.000.000 đồng/tháng mở ngày 06/5/2015 (âm lịch) mới mở được 1 – 2 kỳ hội và người lĩnh hội trong những kỳ này là Nguyễn Thị Ph. Tuy nhiên, sổ hội thể hiện Ph có tham gia những đây hội này nên không có cơ sở chứng minh được việc Ph có dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tiền góp hội của hội viên.

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2016/HSST ngày 14 tháng 12 năm 2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh đã quyết định:*

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ph phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 139, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ph 14 (mười bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 10/10/2016.

2/ Về hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo.

3/ Việc bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự; Điều 608 Bộ luật Dân sự.

Bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho 31 người bị hại số tiền 3.367.925.053 (Ba tỷ, ba trăm sáu mươi bảy triệu, chín trăm hai mươi lăm ngàn, không trăm năm mươi ba) đồng, cụ thể từng người bị hại như sau:

|   |                    |                  |
|---|--------------------|------------------|
| 1 | Nguyễn Thị Á       | 30.000.000 đồng  |
| 2 | Nguyễn Thị Ngọc B1 | 126.330.000 đồng |
| 3 | Võ Thị Ngọc B2     | 40.600.000 đồng  |

|    |                      |                    |
|----|----------------------|--------------------|
| 4  | Võ Thị Hồng C1       | 95.700.000 đồng    |
| 5  | Nguyễn Thị Đ         | 13.220.000 đồng    |
| 6  | Đoàn Văn D           | 30.800.000 đồng    |
| 7  | Đỗ Thị G             | 143.329.411 đồng   |
| 8  | Vũ Thị G1            | 431.429.693 đồng   |
| 9  | Phạm Thị Mỹ H1       | 127.365.744 đồng   |
| 10 | Nguyễn Thị Thu H2    | 20.249.473 đồng    |
| 11 | Nguyễn Thị H3        | 25.150.000 đồng    |
| 12 | Trần Thị H4          | 54.127.500 đồng    |
| 13 | Nguyễn Thị Kim Hương | 13.639.473 đồng    |
| 14 | Phan Văn L           | 20.830.000 đồng    |
| 15 | Cao Thị Hoài L1      | 1.575.303.271 đồng |
| 16 | Lưu Kim L4           | 13.639.473 đồng    |
| 17 | Tiêu L2              | 96.155.771 đồng    |
| 18 | Lê Thị M1            | 23.480.000 đồng    |
| 19 | Trần Văn M           | 43.000.000 đồng    |
| 20 | Lê Thị Nh            | 23.480.000 đồng    |
| 21 | Nguyễn Thị Ngọc N    | 135.115.833 đồng   |
| 22 | Nguyễn Thị Thúy Ph1  | 54.127.500 đồng    |
| 23 | Hà Thị Thu T         | 19.750.000 đồng    |
| 24 | Trần Thị Thanh Th3   | 24.527.500 đồng    |
| 25 | Phan Thị Th2         | 24.527.500 đồng    |
| 26 | Phạm Thị Tr          | 9.900.000 đồng     |
| 27 | Nguyễn Thanh T1      | 24.527.500 đồng    |
| 28 | Nguyễn Thị Thanh V   | 53.080.000 đồng    |
| 29 | Nguyễn Xuân V1       | 30.850.000 đồng    |
| 30 | Nguyễn Thị X         | 33.689.411 đồng    |
| 31 | Nguyễn Thị Y         | 10.000.000 đồng    |

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm của bị cáo Ph phải trả lãi suất cho các bị hại nếu chậm thi hành án, các quy định về thi hành án, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

Từ ngày 26 đến ngày 29 tháng 12 năm 2016, những người bị hại gồm các ông bà Nguyễn Thị Â, Nguyễn Thị Đ, Đỗ Thị G, Vũ Thị G1, Phạm Thị Mỹ H1, Phan Văn L, Cao Thị Hoài L1, Tiêu L2, Trần Văn M, Lê Thị Nh, Nguyễn Thị Ngọc N, Nguyễn Thị Thúy Ph1, Hà Thị Thu T, Phan Thị Th2, Nguyễn Thị Thanh V, Nguyễn Thị X và Nguyễn Thị Y kháng cáo một phần bản án sơ thẩm.

Các bị hại yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo Ph; đồng thời không tách số tiền thiệt hại còn lại để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự mà phải buộc bị cáo Ph bồi thường trong vụ án hình sự. Cụ thể số tiền mà các bị hại yêu cầu bồi thường thiệt hại như sau:

Nguyễn Thị A 30.000.000 đồng, Nguyễn Thị D 46.780.000 đồng, Đỗ Thị G 157.471.000 đồng, Vũ Thị G1 256.080.307 đồng, Phạm Thị Mỹ H1 156.255.000 đồng, Phan Văn L 41.000.000 đồng, Cao Thị Hoài L1 1.575303.271 đồng, Tiêu L2 62.074.229 đồng, Trần Văn M 43.000.000 đồng, Lê Thị Nh 24.746.520 đồng, Nguyễn Thị Ngọc N 115.833 đồng, Nguyễn Thị Thúy Ph1 24.272.500 đồng, Hà Thị Thu T 19.750.000 đồng, Phan Thị Th2 29.300.000 đồng, Nguyễn Thị Thanh V 73.520.000 đồng, Nguyễn Thị X 46.430.589 đồng và Nguyễn Thị Y 10.000.000 đồng.

Vào các ngày 21 và 25 tháng 4 năm 2017, các bị hại gồm Trần Văn M, Nguyễn Thị Y và Nguyễn Thị A có đơn rút yêu cầu bồi thường thiệt hại, giữa nguyên kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo Ph.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Thị Ph đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã xét xử.

Những người bị hại rút kháng cáo đối với yêu cầu không tách số tiền thiệt hại để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự, giữ nguyên kháng cáo yêu cầu tăng nặng hình phạt đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau:

Tại phiên tòa phúc thẩm, những người bị hại có kháng cáo tự nguyện rút yêu cầu kháng cáo, về việc không tách số tiền thiệt hại để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo này.

Xét thấy, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong thời gian dài, gây thiệt hại đặc biệt nghiêm trọng, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng tất cả các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và tuyên phạt bị cáo Ph 14 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 139 Bộ luật Hình sự là thỏa đáng, không nhẹ như kháng cáo của những người bị hại đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, những người bị hại có kháng cáo tự nguyện rút yêu cầu kháng cáo, về việc không tách số tiền thiệt hại để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo này.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thị Ph tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với các tài liệu chứng cứ mà án sơ thẩm đã quy kết buộc tội, phù hợp với những tình tiết khách quan của vụ án đã chứng minh tại phiên tòa. Từ đó đã có cơ sở để xác định:

Trong khoảng thời gian từ ngày 06/7/2013 đến ngày 26/5/2016, Nguyễn Thị Ph đã đứng ra tổ chức, làm chủ nhiều dây hội, cho nhiều người tham gia đề hưởng hoa hồng. Lợi dụng việc hội viên không tham gia thường xuyên các kỳ mở hội, Ph dùng thủ đoạn gian dối tự ý lấy tên của hội viên tham gia trong dây hội để lĩnh hội nhưng không cho hội viên biết, lấy tên các hội viên trong các dây hội để bán không nhiều phần hội cho một số hội viên khác nhằm chiếm đoạt tiền góp hội, tiền mua hội, cụ thể bị cáo đã chiếm đoạt của 57 hội viên, số tiền 6.941.301.783 đồng.

Trong tổng số tiền này, sau khi tuyên bố vỡ hội, bị cáo Ph đã thỏa thuận với 26 hội viên, gồm Nguyễn Thị Ch, Nguyễn Thị Chính, Châu Văn Cư, Mã Thanh Đào, Nguyễn Thị Thu Hà, Đỗ Thị H, Đặng Thị Thúy Hoa, Đỗ Thị Hương, Phạm Thị Minh Huyền, Trương Thị Bích Liên, Thi Thị Thúy Liễu, Lâm Thị Thùy Linh, Lê Thị Lơ, Mạch Thị Lùng, Nguyễn Thị Kim Luông, Trần Thị Mai, Phùng Thị Mum, Trần Thị Ngọc, Lê Thị Ánh Nguyệt, Nguyễn Thị Nhung, Trần Thị Thanh Quyền, Trần Văn Sỹ, Trần Hoàng Thắm, Nguyễn Ngọc Thêm, Bùi Anh Tuấn và Lê Thị Kim Tuyền; về việc trả lại tài sản chiếm đoạt, cân trừ tài sản tổng cộng 3.573.376.730 đồng và 26 hội viên này không yêu cầu bị cáo trả số tiền bị chiếm đoạt trong vụ án này.

Bị cáo còn chiếm đoạt của 31 hội viên, gồm các ông bà Nguyễn Thị Á, Nguyễn Thị Ngọc B1, Võ Thị Ngọc B2, Võ Thị Hồng C1, Nguyễn Thị Đ, Đoàn Văn D, Đỗ Thị G, Vũ Thị G1, Phạm Thị Mỹ H1, Nguyễn Thị Thu H2, Nguyễn Thị H3, Trần Thị H4, Nguyễn Thị Kim Hương, Phan Văn L, Cao Thị Hoài L1, Lưu Kim L4, Tiêu L2, Lê Thị M1, Trần Văn M, Lê Thị Nh, Nguyễn Thị Ngọc N, Nguyễn Thị Thúy Ph1, Hà Thị Thu T, Trần Thị Thanh Th3, Phan Thị Th2, Phạm Thị Tr, Nguyễn Thanh T1, Nguyễn Thị Thanh V, Nguyễn Xuân V1, Nguyễn Thị X và Nguyễn Thị Y với tổng số tiền 3.367.925.053 đồng.

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật hình sự, bị cáo nhận thức được rằng hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì động cơ cá nhân, với mục đích có tiền chi xài bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thị Ph về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 139 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tích cực trả lại tài sản nhằm khắc phục hậu quả, bị cáo có ông nội và bác ruột là liệt sĩ, có bà nội là Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, được quy định tại

điểm b, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự; tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự như, bị cáo phạm tội nhiều lần, được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên mức hình phạt 14 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là chưa tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra. Bởi, hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, ngoài số tiền mà bị cáo đã thỏa thuận với 26 người bị hại, để những người này không yêu cầu xử lý hình sự, bị cáo Ph còn chiếm đoạt của 31 bị hại với số tiền 3.367.925.053 đồng. Bị cáo không tự mình, không tác động gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội gây ra, làm xáo trộn cuộc sống, gây bức xúc cho những người bị hại, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó kháng cáo của những người bị hại về việc yêu cầu tăng nặng nhẹ hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ để chấp nhận. Cần thiết phải sửa bản án sơ thẩm theo hướng tăng nặng hình phạt đối với bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa, về việc giữ nguyên bản án sơ thẩm là không phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

Do sửa bản án sơ thẩm nên bị cáo và những người bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm và án phí dân sự phúc thẩm. Hoàn trả toàn bộ số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm mà các bị hại đã nộp.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày thời hạn hết kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 238, điểm b khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của các ông bà Nguyễn Thị Â, Nguyễn Thị Đ, Đỗ Thị G, Vũ Thị G1, Phạm Thị Mỹ H1, Phan Văn L, Cao Thị Hoài L1, Tiêu L2, Trần Văn M, Lê Thị Nh, Nguyễn Thị Ngọc N, Nguyễn Thị Thúy Ph1, Hà Thị Thu T, Phan Thị Th2, Nguyễn Thị Thanh V, Nguyễn Thị X và Nguyễn Thị Y, về việc yêu cầu không tách số tiền thiệt hại để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự.

Chấp nhận kháng cáo của các ông bà Nguyễn Thị Â, Nguyễn Thị Đ, Đỗ Thị G, Vũ Thị G1, Phạm Thị Mỹ H1, Phan Văn L, Cao Thị Hoài L1, Tiêu L2, Trần Văn M, Lê Thị Nh, Nguyễn Thị Ngọc N, Nguyễn Thị Thúy Ph1, Hà Thị Thu T, Phan Thị Th2, Nguyễn Thị Thanh V, Nguyễn Thị X và Nguyễn Thị Y về việc yêu cầu tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị Ph.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2017/HS-ST ngày 14 tháng 12 năm 2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ph phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 139, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ph 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 10/10/2016.

2/ Về án phí hình sự phúc thẩm và án phí dân sự phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Thị Ph không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

Hoàn trả cho các ông bà Đỗ Thị G, Vũ Thị G1, Phạm Thị Mỹ H1, Phan Văn L, Cao Thị Hoài L1, Tiêu L2, Lê Thị Nh, Nguyễn Thị Ngọc N, Nguyễn Thị Thúy Ph1, Hà Thị Thu T, Phan Thị Th2, Nguyễn Thị Lài, Nguyễn Thị L4 và Nguyễn Thị Thanh V, mỗi người 200.000 (hai trăm ngàn) đồng tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm theo các biên lai thu số 179, 180, 181, 191 cùng ngày 24/4/2017; số 144, 145, 147, 148, 149, 150, 151, 152, 153 cùng ngày 03/4/2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh.

3/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Cục THADS tỉnh Tây Ninh;
- Công an tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- TTG CA tỉnh Tây Ninh  
(tổng đạt cho bị cáo (3));
- NBH(31);
- Lưu(3), 33b (Án12).

**Võ Văn Khoa**